

Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ

TP. V, ngày 09 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 433/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị Ngọc A; địa chỉ: Ấp MA, xã LM, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Trần Minh T; địa chỉ tạm trú: ĐTH, Khóm B, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Cao Thị Ngọc A và ông Trần Minh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Cao Thị Ngọc A và ông Trần Minh T thỏa thuận giao 02 cháu Trần Ngọc Như Y, sinh ngày 08/4/2015 và Trần Ngọc Như Q, sinh ngày 08/4/2015 cho bà Cao Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Minh T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Cao Thị Ngọc A tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001680 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V; bà A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Trần Minh T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND xã LM, huyện GT, tỉnh Bến Tre;
- (Giấy CNKH số: 105, ngày 17/12/2012)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Hồng Quan**